BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2737 /CT - BGDĐT	*Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2012*

CHỈ THỊ

Về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2012 - 2013

Căn cứ các Nghị quyết của Đảng và Quốc hội, các văn bản của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về giáo dục và đào tạo;

Căn cứ tình hình thực tiễn của ngành Giáo dục;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ thị toàn Ngành tập trung thực hiện tốt 4 nhóm nhiệm vụ trọng tâm năm học 2012-2013 sau đây:

I. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý

Tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI về đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Việt Nam. Xây dựng và triển khai Chương trình hành động của ngành Giáo dục thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020 theo Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện đồng bộ phân cấp quản lý; hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa ngành Giáo dục với các Bộ, ngành và địa phương; tăng quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục và các cơ quan quản lý giáo dục địa phương trong quản lý giáo dục; tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo địa phương ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo đảm bảo hành lang pháp lý cho cơ quan Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo đáp ứng nhiệm vụ được giao theo Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ.

Đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động thanh tra hành chính và chuyên ngành về giáo dục. Kiện toàn đội ngũ thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra giáo dục các cấp. Tiếp tục thực hiện việc phân cấp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các cơ quan quản lý giáo dục, các địa phương. Tăng cường hoạt động tự thanh tra, kiểm tra của các cơ sở giáo dục. Xử lý nghiêm túc, kịp thời các vi phạm pháp luật.

Thực hiện việc công khai chất lượng đạt được và điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo, quản lý thu - chi tài chính, quản lý công tác tuyển sinh đầu cấp đảm bảo sự giám sát của cơ quan nhà nước, của các tổ chức chính trị xã hội và nhân dân; tăng cường chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tự kiểm tra của các cơ sở giáo dục.

Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và học sinh, sinh viên trong toàn Ngành. Tổ chức tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quyết định số 1928/QĐ-TTg ngày 20/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục và dạy học. Chủ động phối hợp tuyên truyền các hoạt động giáo dục tạo sự đồng thuận của xã hội. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả; tăng cường công tác truyền thông trong thi đua khen thưởng.

II. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục

1. Nhiệm vụ chung

Tiếp tục triển khai có hiệu quả, sáng tạo việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị gắn với đặc thù của ngành; chú trọng công tác giáo dục đạo đức, nhân cách, giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tổng kết 5 năm thực hiện cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

Tổng kết 10 năm thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn.

Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe; tăng cường công tác quản lý, phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên. Áp dụng phương pháp kỷ luật tích cực, xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa thầy và trò. Tiếp tục tổ chức thường xuyên các hoạt động thể thao học sinh, sinh viên ở trong nước và quốc tế.

Đẩy mạnh hoạt động khảo thí, kiểm định và đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục đổi mới đồng bộ công tác kiểm tra, đánh giá và thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo hướng đảm bảo yêu cầu đánh giá kết quả và phát huy năng lực, sở trường của học sinh, góp phần đảm bảo chất lượng giáo dục; tiếp tục triển khai tự đánh giá trong các trường mầm non, phổ thông, trung tâm Giáo dục thường xuyên; từng bước thực hiện đánh giá ngoài đối với với một số đơn vị có đủ điều kiện theo quy định.

Thực hiện cơ chế, chính sách ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo vùng dân tộc thiểu số, miền núi nhằm thu hẹp khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa vùng dân tộc thiểu số, miền núi và miền xuôi; đảm bảo các điều kiện phát triển giáo dục bền vững góp phần ổn định chính trị vùng dân tộc, giữ vững an ninh, chủ quyền vùng biên giới, biển đảo. Chăm lo phát triển các trường phổ

thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú. Bổ sung các chính sách hỗ trợ người dạy, người học có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật; chú trọng nâng cao chất lượng học tập tiếng Việt của học sinh dân tộc thiểu số.

2. Giáo dục mầm non

Tập trung chỉ đạo, phấn đấu thực hiện đúng lộ trình đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi đã được phê duyệt.

Củng cố, mở rộng quy mô, mạng lưới và loại hình các cơ sở giáo dục mầm non phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Thông tư số 11/2009/TT-BGDĐT ngày 8/5/2009 về việc chuyển đổi các trường mầm non ngoài công lập sang công lập. Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo, trẻ 5 tuổi đến trường. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ khi ở trường, tăng tỷ lệ trẻ ăn bán trú, học 2 buổi/ngày. Tổ chức, thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới trên phạm vi toàn quốc. Nâng cao chất lượng và số lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

3. Giáo dục phổ thông

Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt kế hoạch giáo dục phù hợp điều kiện thực tế địa phương. Tiếp tục rà soát, đánh giá thường xuyên chương trình, sách giáo khoa, đảm bảo nội dung dạy học đạt yêu cầu cơ bản, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Tích cực chuẩn bị đủ các điều kiện đảm bảo chất lượng, đặc biệt chất lượng giáo viên, cơ sở vật chất để triển khai Đề án tiếng Anh ở tiểu học và trung học cơ sở.

Tăng cường các giải pháp để tiếp tục giảm tỷ lệ học sinh yếu kém và học sinh bỏ học, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi. Tập trung chỉ đạo đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học; dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường phổ thông đạt Chuẩn quốc gia. Tiếp tục Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2010-2020, Đề án củng cố phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú. Triển khai các dự án, đề án về đổi mới phương pháp dạy học; hướng dẫn và thu hút nhiều học sinh THPT nghiên cứu, sáng tạo khoa học-công nghệ, tổ chức nhiều "sân chơi" trí tuệ của học sinh; mở rộng diện học sinh được học 2 buổi/ ngày, nhất là ở tiểu học và trung học cơ sở.

4. Giáo dục thường xuyên

Tiếp tục nâng cao nhận thức cho mọi người về học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập. Triển khai đề án Xây dựng xã hội học tập, đề án Xóa mù chữ giai đoạn 2012-2020 khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Củng cố mô hình hoạt động của các trung tâm giáo dục thường xuyên và trung tâm học tập cộng đồng theo hướng một cơ sở thực hiện nhiều nhiệm vụ;

tăng cường nền nếp, kỷ cương, hiệu quả hoạt động của các trung tâm tin học, ngoại ngữ; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên các cơ sở giáo dục thường xuyên; đa dạng hóa nội dung, chương trình và hình thức học tập; đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học. Tiếp tục thực hiện Chương trình Xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ.

5. Giáo dục chuyên nghiệp

Tiếp tục thực hiện mở rộng quy mô; đa dạng hóa các ngành nghề đào tạo, các hình thức đào tạo, các hệ đào tạo và các loại hình trường trung cấp chuyên nghiệp; Đẩy mạnh công tác truyền thông; thực hiện các giải pháp phân luồng để tăng tỷ lệ học sinh sau trung học cơ sở vào học trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo, chú trọng thực hiện quy hoạch và phát triển nhân lực trong các cơ sở giáo dục trung cấp chuyên nghiệp. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Chiến lược phát triển Dạy nghề giai đoạn 2011-2020. Rà soát và đổi mới chương trình, biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo, đánh giá kết quả học tập của học sinh gắn với chuẩn năng lực. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các hoạt động thành lập trường, cho phép trường trung cấp chuyên nghiệp hoạt động giáo dục, mở ngành đào tạo, liên kết đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp.

Đào tạo theo quy hoạch phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt; đẩy mạnh hợp tác với các đơn vị sử dụng nhân lực; thực hiện tốt công tác quản lý hợp tác quốc tế trong giáo dục trung cấp chuyên nghiệp.

III. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Giáo dục giai đoạn 2011-2020, Chương trình phát triển ngành sư phạm và các trường sư phạm giai đoạn 2011-2020.

Tiếp tục bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá, tăng cường phương pháp kỷ luật tích cực trong nhà trường cho cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức làm công tác thiết bị và thư viện các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và trung cấp chuyên nghiệp. Triển khai thực hiện Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên đảm bảo chất lượng.

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông tổ chức đánh giá, phân loại giáo viên và cán bộ quản lí cơ sở giáo dục theo các Chuẩn đã ban hành.

Tiếp tục thực hiện Đề án Đào tạo giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp và trung cấp nghề

giai đoạn 2010-2020 theo Quyết định số 472/QĐ-TTG ngày 12/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với nhà giáo; chính sách hỗ trợ kinh phí thực hiện bảo hiểm xã hội cho giáo viên mầm non. Khuyến khích các địa phương ban hành các cơ chế, chính sách đối với giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nhằm thu hút người giỏi, tạo động lực phấn đấu cho nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của địa phương.

IV. Công tác kế hoạch, tài chính và tăng cường cơ sở vật chất

Xây dựng và triển khai chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo 2012-2015 gắn với thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội. Triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục trong phạm vi cả nước và từng vùng kinh tế trọng điểm. Chú trọng chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo của các tỉnh Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ theo hướng ưu tiên đảm bảo các điều kiện phát triển bền vững; xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo của vùng Tây Bắc; tiếp tục triển khai một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011-2015.

Thực hiện Đề án Kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên, Đề án phát triển giáo dục ở 62 huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ, Đề án củng cố phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú.

Từng bước chuẩn hóa cơ sở vật chất kỹ thuật cho các cơ sở giáo dục, trong đó, tập trung đầu tư xây dựng phòng học, phòng thí nghiệm, phòng học bộ môn, cơ sở thực hành và thiết bị dạy học ở các cấp học và cơ sở đào tạo được ưu tiên.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực phát triển giáo dục; triển khai thực hiện các giải pháp xã hội hóa giáo dục giai đoạn 2012-2015 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng cơ chế, chính sách, hướng dẫn về ngân sách, tài chính cho xây dựng xã hội học tập.

Phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách miễn, giảm học phí, chính sách tín dụng học sinh, sinh viên nhằm đảm bảo học sinh, sinh viên thuộc diện chính sách, hoàn cảnh khó khăn có khả năng học tập đều được đi học.

Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong hợp tác quốc tế cho phát triển giáo dục.

Để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm nêu trên, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu:

- Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo: Căn cứ tình hình thực tiễn địa phương, tích cực tham mưu với Tỉnh ủy/Thành uỷ, Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân tỉnh/thành phố có Nghị quyết về công tác giáo dục và Chỉ thị về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2012-2013 ở địa phương; chủ động phát huy sự cộng tác,

phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương để ngành Giáo dục có điều kiện thuận lợi thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục của tỉnh, thành phố thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2012-2013.

- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo: Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp quản lý giáo dục địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm năm học; kịp thời báo cáo, phản ánh tình hình, đề xuất các giải pháp chỉ đạo, kịp thời giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện.

Chỉ thị này được phổ biến tới tất cả cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp quản lý giáo dục, nhà giáo ở các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp để quán triệt và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Uỷ ban VHGDTNTN&NĐ của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo TW;

(Để báo cáo)

- Các Tỉnh uỷ, Thành uỷ, Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố;
- Công đoàn Giáo dục Việt Nam;
- Hội Khuyến học Việt Nam;
- Hội Cựu Giáo chức Việt Nam;

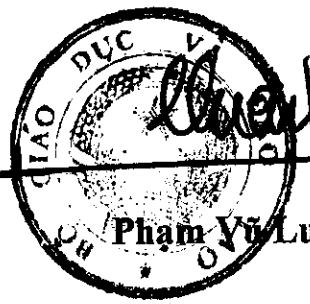
(Để phối hợp)

- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các đơn vị trong cơ quan Bộ, các đơn vị trực thuộc Bộ;

(Để thực hiện)

- Website Chính phủ, Website Bộ;
- Lưu: VT, TH, PC.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Vũ Luận